

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2024/HS-ST

Ngày: 24-7-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lắm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Đào;

2. Ông Đoàn Tấn Tiên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu tham gia phiên tòa: Ông Lê Tuấn Kiệt - Kiểm sát viên;

Ngày 24 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Văn T**; Giới tính: Nam; sinh ngày 29/10/1999, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp K, xã C, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ học vấn: 09/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có. Con ông Mai Văn Đ, sinh năm 1972; Nơi cư trú: xã P, huyện D, tỉnh Tây Ninh và bà Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Ấp K, xã C, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Vợ, con: Chưa có. Nhân thân: Tốt. Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo tại ngoại; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Hồ Thị Kim H, sinh năm 2000. Địa chỉ: ấp 5, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh (đã chết);

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Hồ Văn C, sinh năm 1977. Địa chỉ: ấp 5, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hồ Minh Hi, sinh năm 2002. Địa chỉ: ấp 5, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 27/01/2024, bị cáo Mai Văn T có uống rượu bia cùng với những người bạn làm chung tại ấp Ninh Hưng 2, xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 70C1-124.00 đi về nhà thuộc Ấp K, xã C, huyện D. Khi ra đến đường DT784 thuộc ấp Ninh Hưng 2, xã Chà Là, bị cáo điều khiển xe chạy ngược chiều trên đường DT784 theo hướng xã Chà Là đến xã Cầu Khởi thì va chạm vào xe mô tô biển số 70K1-551.19 do anh Hồ Minh Hi điều khiển chở chị ruột tên Hồ Thị Kim H lưu thông đúng phần đường quy định theo hướng từ xã Cầu Khởi đi xã Chà Là làm cả hai xe và người ngã xuống đường. Hậu quả làm chị H bị thương tích nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh, nhưng sau đó tử vong; còn bị cáo và anh Hi bị thương tích nhẹ. Trong quá trình điều tra, anh Hồ Minh Hi có đơn từ chối giám định thương tích;

Kết luận giám định pháp y tử thi số 24/KLGĐTL-TTPYTN ngày 29/01/2024 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Tây Ninh kết luận: Nguyên nhân chết của Hồ Thị Kim H do gây di lệch liên đốt sống cổ C4, C5 và C5, C6.

Kết luận giám định số 230/KL-KTHS ngày 09/02/2024 và số 231/KL-KTHS ngày 06/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu máu ghi thu của Mai Văn T có nồng độ cồn trong máu là 297,230mg/100ml máu, không tìm thấy chất ma túy.

Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 09/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân huyện Dương Minh Châu kết luận: Xe mô tô biển số 70K1-551.19 bị thiệt hại có trị giá 1.829.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại xác nhận bị cáo T đã bồi thường tiền điều trị, mai táng và sửa xe với tổng số tiền 121.310.000 đồng cho gia đình của chị H và anh Hi cũng thống nhất xác nhận nên không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Tại cáo trạng số 48/CT-VKSDMC ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Mai Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mai Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Văn T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù giam.

Hình phạt bổ sung: miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận đã bồi thường xong;

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát;

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 18 giờ ngày 27/01/2024, bị cáo Mai Văn T điều khiển xe mô tô biển số 70C1-124.00 trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu 297,230mg/100ml máu, chạy ngược chiều trên đoạn đường DT784 thuộc ấp Ninh Hưng 2, xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh và chạm vào xe mô tô biển số 70K1-551.19 do anh Hồ Minh Hi điều khiển chở chị ruột Hồ Thị Kim H lưu thông đúng quy định, hậu quả làm chị H tử vong do gãy di lệch liên đốt sống cổ C4, C5 và C5, C6. Diễn biến hành vi của bị cáo thực hiện và vật chứng bị thu giữ như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo Mai Văn T là rất nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia; gây thiệt hại cho tính mạng của người khác, xâm phạm an toàn công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Mai Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự;

[5] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo có ông ngoại là người có công đóng góp trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là những tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét thấy, bị cáo phạm tội do lỗi vô ý; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo dưới khung hình phạt nhưng cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một khoản thời gian nhất định để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và góp phần phòng chống tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp:

[8.1.] Xử lý vật chứng: Ghi nhận đã trả lại cho bị cáo một xe mô tô biển số 70C1-124.00 và trả lại cho ông Hồ Văn C một xe mô tô biển số 70K1-551.19;

Trả lại cho bị cáo Mai Văn T 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số 720201004484, cấp ngày 21/7/2020 mang tên Mai Văn T;

[8.2.] Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo Mai Văn T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại và người liên quan số tiền tổng cộng 121.310.000 đồng. Đại diện bị hại và người liên quan không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

[9] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tình tiết, nội dung vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Mai Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mai Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Mai Văn T **01 (một) năm 03 (ba) tháng** tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Về xử lý vật chứng:

Tuyên trả cho bị cáo Mai Văn T 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số 720201004484, cấp ngày 21/7/2020 mang tên Mai Văn T;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh)

2.2. Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo Mai Văn T đã bồi thường xong.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Mai Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người tham gia tố tụng khác có mặt có quyền kháng cáo Bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện DMC;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- CC THADS huyện DMC;
- THAHS
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Lắm